

THÔNG TIN VỀ DI TÍCH LỊCH SỬ CÁCH MẠNG BẾN ĐÒ THÔN 2 Ở CẨM THANH

Nguyễn Cường

Cẩm Thanh là một xã nằm về phía Đông thành phố Hội An. Phía Bắc và phía Đông giáp phường Cửa Đại, phía Tây giáp phường Cẩm Châu, phía Nam giáp xã Duy Nghĩa (*huyện Duy Xuyên*) bởi hạ lưu sông Thu Bồn. Địa hình đặc trưng của xã là hệ thống kênh rạch chằng chịt, đan xen những vạt dừa nước bạt ngàn mà hạt nhân là khu Rừng dừa Bảy Mẫu. Chính vị trí và địa hình đặc trưng đó mà vùng đất Cẩm Thanh có vị thế đặc biệt quan trọng về nhiều mặt trong lịch sử, nhất là về mặt quân sự.

Riêng trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Cẩm Thanh là căn cứ địa cách mạng vững chắc của Thị ủy và các lực lượng vũ trang Hội An; nơi trú chân an toàn, đồng thời là bàn đạp để các lực lượng vũ trang tăng cường về Hội An tấn công vào các mục tiêu của địch trên địa bàn Thị xã. Cẩm Thanh lúc bấy giờ còn là điểm nút quan trọng trên tuyến giao thông huyết mạch nối liền Hội An với các địa phương trong Tỉnh bởi từ đây có thể đến các vùng tự do của Tỉnh ở phía Đông như Duy Xuyên, Thăng Bình thông qua đoạn sông chảy qua địa phận Cẩm Thanh (*Hội An*) và Xuyên Thọ (*Duy Xuyên*). Trên địa phận Cẩm Thanh, bến đò thôn 2 là điểm tập kết để cán bộ, chiến sĩ, quần chúng cách mạng qua lại tuyến sông này. Từ đây đã có hàng trăm đợt vượt sông của cán bộ, chiến sĩ, quần chúng cách mạng diễn ra, nhiều lần thành công nhưng cũng không ít lần bị tổn thất trước làn mưa

đạn của kẻ thù. Mặc dù thường xuyên bị đánh phá, đường dây liên lạc huyết mạch qua bến đò vẫn luôn được thông suốt, góp phần đưa các cuộc kháng chiến đến ngày thắng lợi hoàn toàn.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, khi cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công chưa được bao lâu thì thực dân Pháp quay lại đánh chiếm nước ta lần nữa. Đầu năm 1947, thực dân Pháp tái chiếm Hội An. Sau đó chúng chọn Hội An làm thị xã tỉnh lỵ của tỉnh Quảng Nam, đặt trụ sở của các cơ quan đầu não, đồng thời xây dựng hệ thống đồn bốt xung quanh nội ô, tăng cường đánh phá các vùng ngoại ô hòng triệt phá cơ sở cách mạng, đàn áp phong trào. Trước sự đánh phá của địch, trong năm 1947, cán bộ và lực lượng vũ trang Hội An phải tạm lánh sang hoạt động ở vùng Duy Xuyên; đồng thời Thị ủy chủ trương tản cư sang vùng hậu cứ của Tỉnh. Cùng với nhiều bến sông khác, bến đò thôn 2 cũng là nơi tập kết đông đảo đồng bào để được đưa đi tản cư. Tuy nhiên sau đó, để đảm bảo đời sống nhân dân, tạo tiềm lực để thực hiện cuộc kháng chiến trường kỳ, Thị ủy chủ trương đưa đồng bào hồi cư về quê cũ. Một lần nữa, bến đò thôn 2 là nơi tiếp nhận đồng bào ta hồi cư về lại quê hương làm ăn, hỗ trợ cho cuộc kháng chiến.

Sau khi tổ chức nhân dân hồi cư, đến năm 1948, Thị ủy chủ trương đưa Cấp ủy và Ủy ban kháng chiến Hành chính cũng như Mặt trận và các đoàn thể về trên đất Hội An để lãnh đạo



phong trào. Lúc bấy giờ Cẩm Thanh (thuộc Khu VI Thanh Hiệp) do đặc điểm tự nhiên có sông ngòi và dừa nước bao bọc nên địch không thể đóng quân và bố phòng chặt chẽ. Vì thế Cẩm Thanh trở thành địa bàn đứng chân quan trọng của lực lượng cách mạng, trở thành căn cứ và là bàn đạp vững chắc để lực lượng ta tổ chức các trận đánh trên địa bàn Thị xã. Cũng từ đó, con đường giao thông huyết mạch của Tỉnh từ Duy Xuyên qua khu Thanh Hiệp và tỏa ra các các vùng ở phía Bắc được thiết lập và giữ vững trong nhiều năm. Bến đò thôn 2 lúc bấy giờ là nơi cán bộ, lực lượng vũ trang không chỉ của Hội An mà của Tỉnh thường xuyên tập kết qua lại đoạn sông này.

Nhận thức được vai trò quan trọng của tuyến sông này, địch nhiều lần vượt sông càn quét vào vùng tự do của ta ở Duy Xuyên, hay tăng cường kiểm soát hoạt động của ta đi lại trên sông. Ta cũng đã nhiều lần đánh địch bảo vệ tuyến giao thông này, gây cho chúng những tổn thất, tiêu biểu là trận đánh diễn ra vào tháng 2/1954, 04 chiếc canô địch bị ta bắn hỏng trên sông.

Bước sang giai đoạn kháng chiến chống đế quốc Mỹ, ngay khi tiếp quản Quảng Nam, chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm chọn Hội An làm tỉnh lỵ, đặt các cơ quan đầu não của chúng. Nhằm đánh phá phong trào cách mạng của ta, chúng đã gây ra nhiều vụ thảm sát tàn khốc trên địa bàn Tỉnh, tập trung ở các vùng tự do trước đây của ta như Vĩnh Trinh, chợ Được, Cây Cốc ... Trong hoàn

cảnh khó khăn đó, năm 1955, Tỉnh ủy đã thành lập Phân ban Tỉnh ủy phía Nam nhằm tạo nên đường dây liên lạc thông suốt giữa các địa phương: Hội An, Duy Xuyên, Quế Sơn, Thăng Bình, Tam Kỳ, Tiên Phước để chuyển công văn tài liệu và đưa cán bộ Tỉnh đi lại công tác. Trụ sở của cơ quan này đóng tại Thuận Tình do đồng chí Ngô Xuân Hạ phụ trách. Với sự hoạt động tích cực của đồng chí Ngô Xuân Hạ, đường dây liên lạc giữa các địa phương trên theo hệ thống sông ngòi đã được chấp nối và thông suốt. Ngoài ra, tuyến giao liên đường sông từ Cồn Chài, Vạn Lăng, Thuận Tình, Thanh Tam cũng được xây dựng và thường xuyên hoạt động. Bến đò thôn 2 là một trong những nơi đưa đón cán bộ trên tuyến giao thông này.

Ngày 27/9/1964, nhân dân Cẩm Thanh nhất tề đồng khởi thắng lợi. Năm 1965, Thị ủy Hội An xây dựng Rừng dừa Bảy Mẫu làm căn cứ địa cách mạng, nơi đứng chân của Thị ủy và lực lượng vũ trang Thị xã. Nằm trong địa phận rừng dừa, lại là nơi tiếp giáp với đoạn sông để qua huyện Duy Xuyên, bến đò thôn 2 trở thành một địa điểm quan trọng kết nối vùng tự do của ta ở

Hội An với các địa phương bạn. Để phục vụ cho việc qua lại, lúc bấy giờ ở bến đò xây dựng được các tổ bám bến do xã tổ chức. Mỗi tổ có 3 người luân phiên nhau hoạt động đưa đón lực lượng cách mạng.

Bước sang năm 1966, khi Mỹ bắt đầu tham chiến trên chiến trường Hội An, lực lượng địch được tăng cường về số lượng với nhiều sắc lính. Chúng liên tục tổ chức nhiều đợt càn quét bình định để mở rộng vùng chiếm đóng. Ở Cẩm Thanh, chúng thực hiện các đợt Bình Thanh quy mô nhằm xóa bỏ căn cứ địa cách mạng quan trọng này của ta. Chúng còn thiết lập duyên đoàn hải thuyền tại Cửa Đại. 12 chiếc hải thuyền, mỗi chiếc biên chế 12 tên, được trang bị vũ khí đầy đủ làm nhiệm vụ kiểm soát, ngăn chặn đường dây liên lạc của ta trên tuyến sông, ven biển. Ban ngày, chúng hoạt động ven biển, đêm đến thì thường cho 6 chiếc tuần tiễu trên sông, lùng sục bắn phá, gây không ít khó khăn cho phong trào cách mạng Hội An và Duy Xuyên. Để bảo vệ duyên đoàn này, cứ đến 18 giờ hằng ngày địch buộc tất cả tàu thuyền đánh cá về neo đậu thành các hàng ngang ở phía thượng lưu, làm lá chắn đảm bảo an toàn cho chúng. Phía bên bờ sông Duy Nghĩa, đối diện cảng duyên đoàn

là vùng kiểm soát của ta, nên về đêm chúng dùng ĐKZ bắn dọc bờ sông, đề phòng quân ta tấn công từ phía này. Có thể nói giai đoạn 1966 – 1975 là khoảng thời gian diễn ra chiến sự vô cùng ác liệt trên địa bàn Cẩm Thanh. Mặc dù vậy, đường dây liên lạc huyết mạch giữa Hội An và Duy Xuyên vẫn luôn được củng cố, bảo vệ thông suốt.

Để phục vụ cho chiến dịch Tết Mậu Thân năm 1968, Thị ủy thành lập Ban tiền phương do đồng chí Trần Văn Xe phụ trách. Địa bàn hoạt động của Ban tiền phương ở khu vực bến đò với nhiệm vụ canh trực tình hình địch trên sông, trên bờ; chuyển thư từ; huy động ghe thuyền đưa, đón cán bộ, bộ đội qua lại sông; tải thương binh sau các trận đánh lớn. Trụ sở Ban tiền phương đóng tại vườn nhà ông Đặng Ân cách bến đò khoảng 100m. Để bảo vệ bến đò, Ban tiền phương phân công người bám bến hàng ngày, đồng thời bố trí điểm bám địch (*theo dõi tình hình địch*) cách khoảng 100m phía dưới bến. Khi có yêu cầu, Ban tiền phương nhanh chóng đảm bảo ghe để cán bộ, bộ đội đi lại. Sau khi vận chuyển về, ghe được cất dấu cẩn trọng tại mương bà Mùi thông với bến đò (*ghe được nhấn chìm dưới nước, khi cần thì lấy lên đi*). Lực lượng của Ban tiền phương thường xuyên duy



trì khoảng 20 người, chia thành 2 đội bố trí canh trực ở hai bờ sông. Riêng trong chiến dịch tết Mậu Thân năm 1968, Ban đã huy động số lượng người lớn, chủ yếu người dân địa phương với số ghe khoảng 200 chiếc tham gia vận chuyển bộ đội, nhân dân.

Nhờ sự hoạt động của Ban tiên phương mà hàng trăm cán bộ, lực lượng vũ trang không chỉ của Hội An mà của Tỉnh về tăng cường đều được đưa đón qua lại đoạn sông thông qua bến đò này. Một trong những lực lượng của Tỉnh gắn bó với chiến trường Hội An là Tiểu đoàn 2 (*mật danh V25*), mỗi khi về Hội An chiến đấu đều qua bến đò này. Từ đây, Tiểu đoàn tổ chức nhiều trận tập kích thắng lợi vào những mục tiêu quan trọng của địch trong Thị xã như: tập kích lao xá Hội An năm 1967, tập kích tiểu đoàn công binh 102 ngày năm 1967, hai lần san bằng Chi khu quân sự - Quận lỵ Hiếu Nhơn năm 1967, tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân năm 1968. Trong mỗi lần vượt sông, Tiểu đoàn đều được Ban tiên phương huy động số lượng lớn ghe đưa bộ đội, vũ khí qua lại bến đò. Đặc biệt trong trận tập kích lao xá Hội An năm 1967, sau khi ta đã giải thoát hơn 1000 tù nhân, hàng trăm người tập trung về bến đò này. Tại đây, Ban tiên phương và quần chúng cơ ở các xã Cẩm Thanh, Xuyên Thợ, Xuyên Nghĩa huy động 15 chiếc ghe đưa khoảng 800 tù nhân vượt sông sang vùng giải phóng Duy Xuyên ngay trong đêm. Số còn lại tiếp tục được đưa qua sông vào tối hôm sau.

Trong chiến dịch tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân năm 1968, ngoài đảm bảo đưa đón bộ đội qua sông, Ban tiên phương còn sáng tạo tổ chức đan ghe (*ghe nan bằng tre*), mỗi ghe chuẩn bị thêm 1 tấm trúc trịch và 2 đoạn tre. Sau khi đưa bộ đội qua sông,

Ban tiên phương huy động gần 40 chiếc ghe khiêng từ bến đò dọc theo mương bà Mũi qua đoạn sông Cỏ Cò tại Cồn Đàm (*Cầm Châu*). Sau đó các ghe kết lại với nhau rồi trải các tấm trúc trịch lên trên 2 đoạn tre đặt trên ghe, ghép lại làm cầu nổi đưa bộ đội qua sông tập kết vào căn cứ ở Xóm Chiêu, xã Cẩm Châu và Trà Quế, xã Cẩm Hà. Đến chiến dịch tổng tấn công và nổi dậy giải phóng Hội An năm 1975, bến đò thôn 2 lại là nơi tiếp đón Tiểu đoàn 5 thuộc Bộ tư lệnh Mặt trận 4 của Tỉnh về tăng cường giải phóng Hội An.

Nhận biết vai trò quan trọng của bến đò trên tuyến giao thông huyết mạch của ta nhưng do địa hình cách trở nên địch không thể chốt giữ cố định để kiểm soát. Chúng chỉ có thể dùng cano của duyên đoàn 14 vòng lượn lên xuống đoạn sông này. Hàng đêm, bọn hải thuyền thường dùng thủ đoạn cho hai chiếc cano pha sáng rực chạy ngược dòng sông khá xa, khi quay lại chúng cho một chiếc tắt máy, tắt đèn thả trôi giữa sông để mật phục ta qua lại đoạn sông này. Nếu không nắm được quy luật hoạt động của địch, ta chèo thuyền sang sông, địch sẽ pha đèn và dùng khẩu đại liên bắn xối xả vào. Rất nhiều lần cán bộ, chiến sĩ, cơ sở giao liên của ta hy sinh trong hoàn cảnh như vậy. Địch còn cho máy bay do thám trên không. Tại khu vực bến đò, chúng đặt máy radio sông để kiểm soát việc di chuyển qua lại bến đò của ta. Ban tiên phương cũng đã mưu trí dò tìm và phá được 5 máy. Ngoài ra hàng đêm khoảng 7 giờ tối, cứ khoảng 5 phút 1 lần, địch bắn ca nòng từ khu vực bến đò bà Chân qua khu vực đoạn sông này để ngăn chặn ta vượt sông. Để chống lại sự đánh phá của kẻ thù, việc đi lại trên sông của ta cũng được cẩn trọng hơn. Ngoài trừ phục vụ những chiến dịch

lớn, các hoạt động đi lại bí mật chủ yếu bằng hình thức lội sông, kể cả việc chuyển tải liệu của Ban tiền phương. Vào các ngày từ 14 đến 16 ÂL hạn chế đi lại do trời có trăng dễ bị phát hiện. Có thể nói, sự hiểm nguy luôn rình rập trong mỗi chuyến vượt sông. Rất nhiều người đã hy sinh khi chưa qua được đến bờ. Riêng nhân lực của Ban tiền phương đã có đến 105 người hy sinh. Có người hy sinh được đồng đội vớt chôn cất, nhưng đó chỉ là rất nhỏ, còn rất nhiều người phải nằm lại đoạn sông dưới dòng nước lạnh lẽo không tìm thấy được. Chính vì sự nguy hiểm, mất mát quá nhiều mà cán bộ, chiến sĩ đã đặt cho đoạn sông này là sông “giảm thọ”.

Năm tháng trôi qua với bao đổi thay của thời cuộc và giờ đây, dấu có nhiều biến đổi nhưng hình ảnh dòng sông, bên đò năm xưa vẫn còn khắc ghi sâu đậm trong tâm trí của những người từng sống, chiến đấu tại nơi này. Với thế hệ trẻ, đây là chứng tích lịch sử mang ý nghĩa giáo dục truyền thống sâu sắc, góp phần bồi đắp truyền thống đấu tranh yêu nước cách mạng, tri ân công lao của cha anh đi trước đã không tiếc hy sinh xả thân cho sự nghiệp cách mạng trên quê hương Hội An anh hùng♣

Tài liệu tham khảo

- BCH Đảng bộ thị xã Hội An, Lịch sử Đảng bộ thị xã Hội An (1930 - 1975), tháng 1/1996.

- Đảng ủy-BCH Quân sự thành phố Hội An, Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Hội An (1945 - 1975), NXB QĐND, 2014.

- Thông tin cung cấp của nhân chứng tại buổi gặp mặt ở UBND xã Cẩm Thanh ngày 14/11/2014.